

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/ĐUB ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Cục Phòng vệ thương mại là tổ chức thuộc Bộ Công Thương, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng vệ thương mại, bao gồm các lĩnh vực chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ; chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại; giải quyết tranh chấp các vụ việc phòng vệ thương mại tại các tổ chức quốc tế; tổ chức, quản lý hoạt động sự nghiệp dịch vụ công thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng.

2. Cục Phòng vệ thương mại là cơ quan điều tra phòng vệ thương mại.

3. Cục Phòng vệ thương mại có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp và từ các nguồn khác theo quy định của Nhà nước.

Tên giao dịch quốc tế viết bằng tiếng Anh: Trade Remedies Authority of Viet Nam.

Tên viết tắt: TRAV.

Trụ sở tại Thành phố Hà Nội.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Xây dựng và trình Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành hoặc đề nghị Bộ trưởng Bộ Công Thương trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, đề án, chiến lược, cơ chế, chính sách về chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ và chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại.



2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, đề án, chiến lược, cơ chế, chính sách về chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ và chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, ban hành.

3. Ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ và chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại, các văn bản cá biệt và văn bản nội bộ theo quy định của pháp luật.

4. Quản lý nhà nước về chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ và chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ và chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam;

b) Thụ lý hồ sơ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ và chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại; thụ lý hồ sơ yêu cầu rà soát biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ và chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại;

c) Kiến nghị Bộ trưởng Bộ Công Thương ra quyết định điều tra biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ và chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại; quyết định rà soát biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ và chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại;

d) Tổ chức điều tra việc nhập khẩu hàng hóa nước ngoài vào Việt Nam để đề xuất áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ và chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại theo quy định của pháp luật;

đ) Xây dựng báo cáo kết quả điều tra vụ việc chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ và chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại;

e) Kiến nghị Bộ trưởng Bộ Công Thương ra quyết định áp dụng hoặc không áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ và chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại tạm thời, chính thức theo quy định của pháp luật;

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn thực hiện, theo dõi và rà soát việc chấp hành các quyết định áp dụng các biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ và chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại;

h) Thụ lý, xử lý hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại, biện pháp chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại.

5. Quản lý nhà nước về chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ và chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam:

a) Xây dựng và vận hành hệ thống cảnh báo sớm các vụ kiện phòng vệ thương mại của nước ngoài đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam;



b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc xử lý các vụ việc phòng vệ thương mại của nước ngoài đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam;

c) Thực hiện các công việc liên quan đến giải quyết tranh chấp về các vụ việc phòng vệ thương mại và các nội dung khác liên quan đến lĩnh vực phòng vệ thương mại tại Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), các Hiệp định thương mại tự do và các tổ chức quốc tế khác;

d) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân liên quan xử lý các vấn đề bồi thường, trả đũa trong lĩnh vực phòng vệ thương mại;

đ) Xử lý vấn đề kinh tế thị trường với các quốc gia, vùng lãnh thổ có liên quan;

e) Đàm phán, thảo luận các nội dung phòng vệ thương mại trong các điều ước quốc tế về thương mại, các Ủy ban hỗn hợp giữa Việt Nam với các đối tác và các diễn đàn quốc tế khác theo phân công của Lãnh đạo Bộ Công Thương.

6. Tham gia góp ý đối với các nội dung công việc liên quan đến lĩnh vực phòng vệ thương mại.

7. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng vệ thương mại.

8. Yêu cầu các tổ chức, cá nhân liên quan cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; được sử dụng dịch vụ tư vấn, dịch vụ pháp lý trong và ngoài nước trong trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật.

9. Tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật và các chính sách có liên quan đến lĩnh vực phòng vệ thương mại.

10. Tổ chức bồi dưỡng, tư vấn, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho tổ chức, cá nhân liên quan tới lĩnh vực phòng vệ thương mại.

11. Tham mưu quản lý nhà nước và theo dõi hoạt động của các Hội, Hiệp hội ngành nghề hoạt động trong phạm vi ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách.

12. Tổ chức, xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý và cung cấp thông tin cho các cơ quan nhà nước, các tổ chức cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật về phòng vệ thương mại.

13. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến lĩnh vực phòng vệ thương mại; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ Công Thương.

14. Xây dựng và thực hiện chương trình cải cách hành chính của Cục theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính của Bộ Công Thương.

15. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, công chức, viên chức và người lao động, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ về thi đua, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công



chức, viên chức và người lao động thuộc Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ.

16. Quản lý tài chính, tài sản được giao, tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Bộ máy giúp việc Cục trưởng:

- a) Văn phòng;
- b) Phòng Điều tra bán phá giá và trợ cấp;
- c) Phòng Điều tra thiệt hại và tự vệ;
- d) Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài;
- đ) Phòng Pháp chế.

2. Tổ chức sự nghiệp thuộc Cục:

Trung tâm Thông tin và Cảnh báo.

Việc thành lập, tổ chức lại hoặc giải thể các đơn vị trực thuộc Cục do Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét và quyết định theo đề nghị của Cục trưởng.

### **Điều 4. Lãnh đạo Cục**

1. Lãnh đạo Cục Phòng vệ thương mại có Cục trưởng và các Phó Cục trưởng.

2. Cục trưởng và các Phó Cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Công Thương bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật.

3. Cục trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Cục, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Cục theo phân cấp quản lý của Bộ Công Thương.

4. Cục trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật cán bộ cấp phòng hoặc tương đương thuộc Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Công Thương.

5. Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Công Thương và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục; Phó Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

### **Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025 và thay thế Quyết định số 2639/QĐ-BCT ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại.



2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Lãnh đạo Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Cục PVTM;
- Lưu: VT, TCCB.

**BỘ TRƯỞNG**



**Nguyễn Hồng Diên**



